

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 14/2018/HS-ST

Ngày 20-3-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sơn.

Ông Phan Mạnh Tường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Bích là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Minh T sinh năm 1984 tại Thanh Oai - Hà Nội; nơi cư trú: Thôn QT, xã PT, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Chí P (đã chết) và bà Phạm Thị P; có vợ là Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 10/8/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 29/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 16/4/2008 bị Công an quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

- Ngày 15/8/2011 bị UBND quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

Bị cáo bị HIV (không thuộc hộ nghèo, cận nghèo); bị tạm giữ ngày 05/12/2017 chuyển tạm giam ngày 08/12/2017 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Phạm Văn K sinh năm 1987. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 04, xã TS, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

+ Anh Nguyễn Phi L sinh năm 1973. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 3, phường MD quận CG, Thành phố Hà Nội.

+ Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1989. Có mặt.

Nơi ĐKKHKT: Thôn QT, xã PH, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Đội 01, thôn HV, xã HQ, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/12/2017, Hồ Minh T đang ở nhà thì Phạm Văn K gọi điện thoại từ số 0904909351 đến số điện thoại 0969448264 của T hỏi mua 01g ma túy đá. T đồng ý và nói với K giá là 1.170.000 đồng. K hẹn T mang ma túy đến ngã 5, thôn TT, thị trấn ĐN, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội để đưa tiền và nhận ma túy. Hai bên thỏa thuận xong, T ra địa bàn TK, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội mua 01g ma túy của một người phụ nữ không quen biết tên là D với số tiền là 900.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, T điều khiển xe máy biển kiểm soát: 29R2-1548 đến ngã 5, thôn TT. Sau đó 30 phút khi vào quán nước gặp K, chưa kịp đưa ma túy, K đang đếm tiền trả cho T thì bị Công an bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói nilong bọc giấy bên trong có chứa ma túy đá do Hồ Minh T thả xuống tại chỗ đứng của mình khi thấy công an.

+ 01 điện thoại di động Nokia 150 màu đen, 01 xe máy biển kiểm soát: 29R2-1548.

+ 01 điện thoại di động Nokia 107 màu đen.

+ Số tiền 1.170.000 (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn) đồng.

Ngày 05/12/2017 Công an huyện Mỹ Đức ra quyết định trưng cầu giám định số 13/CSĐT đối với ma túy trên.

Tại kết luận giám định số 7170/KLGD-PC54 ngày 19/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: “*Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông là ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng: 0,302 gam*”.

Ngày 05/12/2017, Công an huyện Mỹ Đức mở niêm phong điện thoại thu giữ

của T và K xác định: Số điện thoại 069448264 của T và số điện thoại 0904909351 của K thời gian gọi đi, gọi đến phù hợp với kết quả điều tra.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Hồ Minh T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 01 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 01 Điều 251; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hồ Minh T từ 36 đến 42 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác. Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Ngày 05/12/2017, Hồ Minh T đã có hành vi mua 0,302 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 900.000 đồng của người phụ nữ không quen biết tên D ở TK, Thanh Xuân, Hà Nội về bán cho Phạm Văn K giá 1.170.000 đồng với mục đích để kiếm lời. Hành vi của bị cáo Hồ Minh T đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 01 Điều 251

Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Song cũng xét, sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân xấu nên để phục vụ đặc lực cho công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy ở địa phương thì cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo hiện nay bị nhiễm HIV giai đoạn cuối nên cần cho bị cáo hưởng mức hình phạt tù phù hợp để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước và đảm bảo nguyên tắc nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng bị HIV giai đoạn cuối nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì dán kín niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của giám định viên và chữ ký họ tên bị cáo Hồ Minh T bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia 150 màu đen của Hồ Minh T là pH tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và 01 điện thoại di động Nokia 107 màu đen của Phạm Văn K sử dụng để liên lạc mua ma túy của T cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

- Số tiền 1.170.000 đồng của Phạm Văn K dùng vào việc mua ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước theo giấy biên lai nộp tiền tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- 01 xe máy biển kiểm soát 29R2-1548, mang tên chủ xe: Nguyễn Phi Lg, loại xe hai bánh từ 50 – 175cm³, nhãn hiệu Subest, màu sơn đỏ, dung tích xi lanh: 100, số máy: 117370; số khung 117370 mà Hồ Minh T khai là xe máy của chị Nguyễn Thị H: Cơ quan điều tra đã xác minh, làm rõ: Chiếc xe máy nói trên do chị

H mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ PK, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội vào tháng 3/2017, khi mua có chị Trịnh Thị Q làm chứng. Anh Nguyễn Phi L xác nhận xe máy trên đăng ký đứng tên mình nhưng anh đã bán từ lâu, không nhớ người mua xe. Hội đồng xét xử xác định xe máy nói trên thuộc quyền quản lý, sử dụng hợp pháp của chị Nguyễn Thị H. Xét thấy, chị H không biết, không có lỗi trong việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Hồ Minh T và xe không nằm trong dữ liệu vật chứng nên cần trả lại cho chị Nguyễn Thị H.

[7] Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với Phạm Văn K là người mua ma túy của T: Quá trình Công an phát hiện, bắt giữ, K chưa thực hiện xong hành vi giao tiền và nhận ma túy nên Cơ an huyện Mỹ Đức chưa đủ căn cứ khởi tố mà xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với người phụ nữ tên D bán ma túy cho T: Do không xác định được địa chỉ, lý lịch cụ thể nên Công an huyện Mỹ Đức tách ra để xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 01 Điều 251; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Hồ Minh T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 05/12/2017.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của giám định viên và bị cáo bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine.

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, màu đen của bị cáo T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 107, màu đen.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1.170.000 (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn) đồng theo giấy biên lai nộp tiền tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Trả lại chị Nguyễn Thị H xe máy biển kiểm soát 29R2-1548 mang tên chủ xe: Nguyễn Phi Lg, loại xe hai bánh từ 50 – 175cm³, nhãn hiệu Subest, màu sơn đỏ, dung tích xi lanh: 100, số máy: 117370; số khung 117370.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/3/2018 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức và Công an huyện Mỹ

Đức)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hồ Minh T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nguyễn Thị H; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Phạm Văn K, anh Nguyễn Phi L.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình)

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã PT;
- Lưu hồ sơ.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Thắng